

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **201/2026/HS-ST**

Ngày: 19/05/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Hùng

2. Ông Nguyễn Xuân Luyện

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 186/2026/TLST-HS ngày 22/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2026/QĐXXST-HS ngày 05/5/2026 đối với các bị cáo:

1. LÊ BẢO N, sinh năm 2004; HKTT: **Số G ngõ A phố B, phường B, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: số F ngách D V, phường B, thành phố Hà Nội;** trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Hồng T** (c) và bà **Nguyễn Thị Kim N1**; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 043 ngày 14/01/2026 do **Công an thành phố H** lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có chưa có tiền án, tiền sự. Bị bắt ngày 05/01/2026. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – **Công an thành phố H**. (Có mặt).

2. NGUYỄN XUÂN L, sinh năm 2004; HKTT: **số C, Lô A, phố T, phường B, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số F, ngõ A N, phường H, thành phố Hà Nội;** trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Xuân H** (c) và bà **Đỗ Thị L1**; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 044 ngày 14/01/2026 do **Công an thành phố H** lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị bắt ngày 05/01/2026. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – **Công an thành phố H**. (Có mặt).

3. LÊ UYÊN N2, sinh năm 2006; HKTT: **Số B ngõ C, phường B, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số E ngõ C, phường B, thành phố Hà Nội;** trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Lê Anh T1** và bà **Trần Huyền T2**; có 02 con, lớn sinh năm 2022, nhỏ sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 585 ngày 14/01/2026 do **Công an thành phố H** lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. **Nhân thân:** có 01 tiền sự: ngày 01/02/2024, **công an quận H**, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính số tiền 3.250.000đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Bị bắt ngày 05/01/2026 đến ngày 14/01/2026 được

thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ **Ngân hàng thương mại cổ phần V**

Trụ sở: **Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội.**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D** - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông **Bùi Việt H1** – Cán bộ Ngân hàng *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 04/01/2026, **Công an xã G** phối hợp với nhân viên An ninh **khâu đô thị V, xã G, thành phố Hà Nội** kiểm tra căn hộ 2418A tòa M3 phát hiện trong căn hộ có 04 người: **Lê Bảo N, Nguyễn Xuân L, Lê Uyên N2 và Triệu Thanh T3** (Sinh ngày: 01/06/2007, HKTT: **Tổ C, phường T, thành phố Hà Nội**).

Quá trình kiểm tra tang vật thu giữ:

- 02 tờ tiền mệnh giá 5000 đồng; 01 tẩu hút được quán bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng (trên mặt bàn tại phòng khách);
- 01 túi nilon màu trắng (trên mặt bàn ăn);
- Thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của **N** đang mặc có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- Thu giữ của **Lê Bảo N**: 01 điện thoại Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng.
- Thu giữ của **Nguyễn Xuân L**: 01 xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, BKS:30M-008.15; 01 điện thoại di động Iphone 15 Promax màu xám, đã qua sử dụng.
- Thu giữ của **Lê Uyên N2**: 01 điện thoại di động Iphone 17 Pro Max màu cam đã qua sử dụng.

Bản kết luận giám định số 481 ngày 14/01/2026 của Phòng K - Công an thành phố H, kết luận:

- 02 tờ tiền loại 5000 đồng; 01 tẩu hút được quán bằng tờ tiền loại 20.000 đồng; 01 túi nilon màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamine.
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,815 gam.

Quá trình điều tra làm rõ:

Khoảng 01 giờ 30 ngày 04/01/2026, **L** điều khiển xe ô tô BKS: 30M - 00815 chở **N2** và **N** đi từ Bắc Ninh về Hà Nội, trên đường đi thì **N** rủ **L** và **N2** đến **Khu đô thị V, xã G, thành phố Hà Nội** để sử dụng ma túy, **L** và **N2** đồng ý. **N** nói với **L** là **N** có ít ma túy “Ke” nhưng ít nên sẽ mua thêm. Trên ứng dụng **T4**, **N** liên hệ với một người không rõ nhân thân hỏi mua 01 chỉ ma túy “Ke” với giá 3.000.000 đồng. Người bán ma túy đồng ý và nói địa điểm giao ma túy cho **N** tại đầu **ngõ A B, phường B, Tp Hà Nội** rồi gửi ảnh vị trí để ma túy cho **N** cùng với số tài khoản Ngân hàng. Sau đó, **L** đi xe ô tô chở **N** và **N2** đi mua ma túy đến **ngõ A B, phường B, Tp Hà Nội** thì **N** xuống xe đi bộ đến vị trí để ma túy. **N** thấy ở ven đường cạnh cột điện có một gói giấy màu hồng, bên trong có 01 túi nilon chứa

ma túy “Ke”, N cầm và cất vào túi quần bên trái N đang mặc rồi lên xe ô tô cùng L và N2. Trên đường đi, N trao đổi với L sau khi sử dụng ma túy “Ke” xong thì sẽ chia đều tiền mua ma túy “Ke” cùng với tiền thuê căn hộ, L đồng ý. Tiếp đó, N liên hệ thuê căn hộ ở KĐT V nhưng không được nên đã bảo N2 liên hệ thuê căn hộ. N2 đã liên hệ qua Zalo với chị Dương Thị Thu T5 (Sinh năm 2004, trú tại: P, xã G, Hà Nội) có tài khoản Zalo “chan” thuê được căn hộ 2418A toà M3 KĐT Vinhomes O, G, Hà Nội với giá 950.000 đồng để làm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến KĐT V, xã G, thành phố Hà Nội, N và L đi cất xe ô tô còn N2 vào toà M3 lấy thẻ căn hộ và đợi ở sảnh toà M3 rồi N, L và N2 cùng đi lên căn hộ 2418A toà M3 KĐT Vinhomes O và ngủ. Đến khoảng 09 giờ 00 ngày 04/01/2026 thì N và L dậy sử dụng ma túy. N lấy 01 túi ma túy “ke” của N có từ trước và để trên mặt bàn phòng khách còn túi ma túy “ke” vừa mua thì N vẫn cất ở trong túi quần đang mặc. Tiếp đó, N lấy 02 tờ tiền loại 5000 đồng để sử dụng ma túy và lấy tờ tiền loại 20.000 đồng để quần tẩu hút. N đổ ma túy “Ke” trong túi nilon vào 01 tờ tiền loại 5000 đồng rồi cùng với L sử dụng ma túy bằng hình thức hít bằng mũi. Khi đang sử dụng ma túy thì N chuyển khoản số tiền 800.000 đồng từ số tài khoản 8812072004 Ngân hàng T7 tên LE NGOC BAO của N đến số tài khoản 8824599774 Ngân hàng BIDV tên Tran D để trả một phần số tiền mua ma túy cho người bán. L sử dụng 01 hơi ma túy xong thì vào phòng ngủ cùng N2 còn N tiếp tục sử dụng ma túy ở phòng khách đến 11 giờ thì N đi vào phòng ngủ. Trong quá trình ở căn hộ thì N2 có nói với N là T3 sẽ đến căn hộ B toà M3 để chơi cùng với N2. Đến khoảng 15 giờ 00 ngày 04/01/2026, T3 đến sảnh toà M3 thì N xuống đón T3 lên căn hộ 2418A. Khi T3 lên căn hộ 2148A thì N và T3, L và N2 tiếp tục ngủ ở trong phòng đến khoảng 17h thì bị Cơ quan Công an vào kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Lê Bảo N, Nguyễn Xuân L và Lê Uyên N2 đã khai nhận toàn bộ nội dung sự việc như đã nêu trên và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 261/CT-VKS-KV5 ngày 21/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Nội đã truy tố các bị cáo Lê Bảo N, Nguyễn Xuân L về tội **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy** theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 và tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; bị cáo Lê Uyên N2 về tội **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy** theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lê Bảo N, Nguyễn Xuân L về tội **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy** theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 và tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; bị cáo Lê Uyên N2 về tội **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy** theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi

bổ sung năm 2025. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 55 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Bảo N** mức án từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mức án từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của 2 tội, buộc bị cáo **N** phải chấp hành hình phạt chung từ 06 năm 09 tháng tù đến 07 năm 09 tháng tù. Đề nghị xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân L** mức án từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm 03 tháng tù. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo **Lê Uyên N2** mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng đối với các bị cáo vì không có điều kiện thi hành. Về tang vật, đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon màu trắng, có khối lượng: 0,815 gam ma túy Ketamine (đã trích mẫu 0,149 gam còn 0,666 gam Ketamine sau giám định). Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 tờ tiền loại 5000 đồng; 01 tàu hút được quán bằng tờ tiền loại 20.000 đồng. Đối với chiếc điện thoại Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của **Lê Bảo N**; chiếc điện thoại di động Iphone 17 Pro Max màu cam thu giữ của **Lê Uyên N2** các bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy và liên lạc để thuê nơi sử dụng ma túy nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với điện thoại di động Iphone 15 Promax màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của **Nguyễn Xuân L** không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo. Đối với xe ô tô BSK 30M-008.15 thu giữ của **Nguyễn Xuân L** hiện đang thế chấp tại **Ngân hàng TMCP V** để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo **L** đồng ý bàn giao chiếc xe trên cho Ngân hàng để xử lý khoản nợ đã đến hạn của bị cáo tại Ngân hàng, xét đây là thỏa thuận tự nguyện, không trái pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp thuận.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - **Công an thành phố H**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, người liên quan, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04/01/2026, bị cáo **Lê Uyên N2** có hành vi thuê căn hộ 2418A tòa M3 **khu đô thị V, xã G, thành phố Hà Nội** cho các bị cáo **Lê Bảo N** và **Nguyễn Xuân L** sử dụng trái phép chất ma túy (loại Ketamine) bị phát hiện, bắt giữ. Ngày 04/01/2026 tại căn hộ 2418A tòa M3 **khu đô thị V, xã G, thành phố Hà Nội**, các bị cáo **Lê Bảo N** và **Nguyễn Xuân L** có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhau và tàng trữ trái phép 0,815 gam ma túy loại Ketamine mục đích để sử dụng bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy có đồng phạm, trong đó **Lê Bảo N** có vai trò là người khởi xướng, người thực hành tích cực, bị cáo **Lê Uyên N2** là người thực hành tích cực và bị cáo **Nguyễn Xuân L** là người thực hành.

[3] Hành vi của các bị cáo **Lê Bảo N** và **Nguyễn Xuân L** có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy** tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 và tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy** tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; hành vi của bị cáo **Lê Uyên N2** có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy** tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về các tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Nên cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân, bị cáo **Lê Uyên N2** có 01 tiền sự đã hết thời hiệu, bị cáo **N** và bị cáo **L** chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo **N2** là lao động chính, nuôi hai con nhỏ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Cá thể hóa tội phạm HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo **N** mức án cao hơn bị cáo **L** là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp

luật. Khi lượng hình, HĐXX cũng giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo vì có các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có điều kiện thi hành án, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 túi nilon màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon màu trắng, có khối lượng: 0,815 gam ma túy Ketamine (đã trích mẫu 0,149 gam còn 0,666 gam Ketamine sau giám định) là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 tờ tiền loại 5000 đồng; 01 tàu hút được quán bằng tờ tiền loại 20.000 đồng các đối tượng dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của Lê Bảo N; chiếc điện thoại di động Iphone 17 Pro Max màu cam thu giữ của Lê Uyên N2 các bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy và liên lạc thuê nơi sử dụng ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Xuân L không liên quan đến hành vi phạm tội vì vậy trả lại cho bị cáo nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mazda 3, BKS:30M-008.15, đăng kí mang tên Nguyễn Xuân L bị cáo sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra thể hiện chiếc xe ô tô trên đang thế chấp tại Ngân hàng V1 đảm bảo cho khoản vay của Nguyễn Xuân L tại ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp số LN2501074756049 ngày 10/01/2025 để đảm bảo cho khoản vay tại Ngân hàng, hiện khoản nợ đã đến hạn. Việc bị cáo L sử dụng chiếc xe vào việc tổ chức sử dụng ma túy Ngân hàng V2 không biết vì vậy đề nghị Tòa án trả chiếc xe trên cho Ngân hàng để xử lý thu hồi nợ. Xét thấy, chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của bị cáo L nhưng hiện đang thế chấp tại Ngân hàng V2 để đảm bảo cho khoản vay của L tại ngân hàng, Ngân hàng không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc đi mua ma túy để sử dụng nên không tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc xe trên. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L đồng ý bàn giao tài sản cho Ngân hàng để xử lý nợ, đây là thỏa thuận không trái pháp luật vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần công nhận thỏa thuận.

[9] Đối với hành vi sử dụng ma túy của Lê Bảo N và Nguyễn Xuân L do L và N không thuộc đối tượng quản lý cai nghiện theo quy định của Luật phòng chống ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý N và L về tội Sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp pháp luật.

[10] Đối với Triệu Thanh T3 có mặt tại căn hộ 2418A tại thời điểm Cơ quan Công an kiểm tra hành chính căn hộ nhưng không sử dụng ma túy, xét nghiệm nước tiểu của T3 có kết quả âm tính nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với chủ tài khoản ngân hàng BIDV số 8824599774 mang tên “Tran Duc Hieu”, Cơ quan điều tra đã xác minh làm rõ là Trần Đức H2 (SN: 2005, trú tại: Số C E Q, phường B, Hà Nội) hiện đang kinh doanh đồ vàng mã, có việc khách nhờ tài khoản, chuyển đổi tiền mặt nhiều không xác định được ai cụ thể

nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ người bán ma túy cho **N** và không có căn cứ xử lý đối với **H2**.

[12] Đối với chủ sở hữu căn hộ 2418A toà M3 Vinhomes OceanPark **G, Hà Nội** là chị **Ngô Thị T6** đã ký Hợp đồng cho chị **Nguyễn Thị H3** thuê căn hộ 2418A M3 với thời hạn thuê 12 tháng kể từ ngày 01/8/2025 đến 01/8/2026 với giá thuê là 8.000.000 đồng/tháng với mục đích để cho khách thuê lại nghỉ dưỡng. Sau đó thông qua chị **Dương Thị Thu T5** giới thiệu thì chị **H3** đã cho **Lê Uyên N2** thuê lại căn hộ trên với giá 950.000 đồng. Khi cho thuê căn hộ thì chị **H3** và **T5** không biết việc **N2** cùng đồng phạm thuê căn hộ để sử dụng ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp các quy định của pháp luật

[13] Các bị cáo phải chịu án phí và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Lê Bảo N, Nguyễn Xuân L** phạm tội: “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**” và “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Tuyên bố bị cáo **Lê Uyên N2** phạm tội “**Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy**”

2. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Lê Bảo N 04 (B) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và **03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2026.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân L 03 (Ba) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và **03 (Ba) năm tù** về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của cả hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **06 (S) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2026.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Lê Uyên N2 07 (B1) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/01/2026 đến ngày 14/01/2026.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon màu trắng, có khối lượng: 0,815 gam ma túy Ketamine (đã trích mẫu 0,149 gam còn 0,666 gam Ketamine sau giám định).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 tờ tiền loại 5000 đồng; 01 tàu hút được quần bằng tờ tiền loại 20.000 đồng, chiếc điện thoại Iphone 11 màu đỏ, đã qua sử dụng thu giữ của **Lê Bảo N**; chiếc điện thoại di động Iphone 17 Pro Max màu cam thu giữ của **Lê Uyên N2**.

Trả lại chiếc điện thoại di động Iphone 15 Promax màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của **Nguyễn Xuân L** nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ghi nhận sự tự nguyện giao chiếc xe oto BKS 30M-008.15 số khung RN2B22SAAPM111380, số máy P520896680 đã qua sử dụng đăng ký mang tên **Nguyễn Xuân L** cho **Ngân hàng thương mại cổ phần V** để xử lý tài sản bảo đảm cho khoản vay của bị cáo **Nguyễn Xuân L** tại Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Toàn bộ số tang vật trên hiện có tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 13/05/2026 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13/5/2026.

6. Về án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND khu vực 5 – Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan